TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Thạnh, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự trong vụ án "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S1**

Trụ sở: Số G phố T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu H, chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Tấn S**

Địa chỉ: Lô C+51 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người được ủy quyền lại: Ông **Lê Văn K**, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích V**, sinh năm 1966.

Ông **Dương Đăng T**, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: ấp D, xã T, huyện V, TP ..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Đăng T và bà Nguyễn Thị Bích V đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 186/2021/HĐTDTHD-CN/SHB.130601 ngày 27/10/2021 tạm tính đến ngày 19/5/2025 là 463.325.810 (Bốn trăm sáu mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm mười) đồng trong đó nợ gốc là 460.000.000 (Bốn trăm sáu mươi triệu) đồng, nợ lãi trong hạn là 3.325.810(Ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm mười) đồng và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà ông T, bà V đã ký với Ngân hàng TMCP S1 kể từ ngày 19/5/2025 tiếp tục trả cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông T, bà V không trả hoặc trả không đủ nợ cho S2 thì ông T, bà V đồng ý phát mãi các tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 3804 - Quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/10/2021 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 27/10/2021 là:

+ Quyền sử dụng đất thuộc số thửa 27, TBĐ 08, diện tích 563m2 trong đó có 150 m2 là đất ở N và 413 m2 là đất CLN, tọa lạc ấp D, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 501488, số vào sổ GCN: CS02161 Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C, cấp ngày 02/08/2021 cho ông Dương Đăng T và bà Nguyễn Thị Bích V.

+ Quyền sử dụng đất thuộc số thửa 63, TBĐ 03, diện tích 9.924m2 là đất Lúa, Thời hạn sử dụng đến ngày 12/6/2071, tọa lạc ấp D, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 501641, số vào sổ GCN: CS02160 Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C, cấp ngày 02/08/2021 cho ông Dương Đăng T và bà Nguyễn Thị Bích V.

+ Quyền sử dụng đất thuộc số thửa 62, TBĐ 03, diện tích 6556m2 là đất Lúa, Thời hạn sử dụng đến ngày 12/6/2071, tọa lạc ấp D, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 501644, số vào sổ GCN: CS02159 Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C, cấp ngày 02/08/2021 cho ông Dương Đăng T và bà Nguyễn Thị Bích V.

- Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất là 45 ngày kể từ ngày 19/5/2025. Ông T và bà V sẽ tất nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Dương Đăng T và bà Nguyễn Thị Bích V phải chịu 11.266.516 đồng.

Ngân hàng TMCP S1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.989.000 đồng theo biên lai thu số 0003890 ngày 22/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS H. Vĩnh Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Minh Đức